

**KẾ HOẠCH****Cải cách hành chính năm 2026 của xã Phú Mỹ**

*(Kèm theo Quyết định số: 87 /QĐ-UBND ngày 19 /01/2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Phú Mỹ)*

I. MỤC TIÊU**1. Mục tiêu chung**

Cải cách hành chính đồng bộ, thống nhất trên tất cả các lĩnh vực. Trong đó, tập trung cải cách một số nội dung như: Đẩy mạnh việc rà soát, bổ sung, hoàn thiện thể chế; ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, đặc biệt là nâng cao tỷ lệ người dân tự thực hiện dịch vụ công trực tuyến; kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Phần đầu góp phần vào việc tăng vị trí xếp hạng của Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX); Chỉ số hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước của tỉnh (SIPAS); Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công (PAPI) so với năm 2025.

b) Tiếp tục phấn đấu 100% văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương được cụ thể hóa hoặc triển khai kịp thời; 100% văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh, xã được rà soát, sửa đổi, bổ sung phù hợp với quy định của Trung ương, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của xã.

c) 100% thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu được triển khai dịch vụ công trực tuyến; 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần của xã được cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 85% trở lên.

d) Phấn đấu 100% thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước của xã được công bố, công khai và cập nhật kịp thời.

đ) 100% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, trong số đó tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 75% trở lên; tỷ lệ kết quả xử lý hồ sơ thủ tục hành chính của xã được đồng bộ đầy đủ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đạt 100%.

e) Tỷ lệ số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính của cấp xã đạt 95% trở lên; 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó (trừ trường hợp cần thiết).

g) 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực điện tử (qua định danh điện tử VNeID).

h) 90% hồ sơ công việc cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ công việc có nội dung mật).

i) 65% hệ thống thông tin của xã có liên quan đến người dân, doanh nghiệp được kết nối, liên thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP).

j) 55% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

k) Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp đạt 90%.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Cải cách thể chế

a) Tiếp tục hoàn thiện hệ thống thể chế

- Triển khai kịp thời, có hiệu quả Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 (được sửa đổi, bổ sung ngày 25 tháng 6 năm 2025); Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ ban hành Nghị định về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 80/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ ban hành Nghị định về tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác thẩm định, góp ý, kiểm tra, rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo đúng tiến độ và có chất lượng; thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời xử lý văn bản quy phạm pháp luật có dấu hiệu trái pháp luật đúng theo quy định.

- Tăng cường rà soát văn bản quy phạm pháp luật kịp thời phát hiện những văn bản có nội dung chồng chéo, không còn phù hợp; từ đó, khẩn trương đề nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế nhằm đảm bảo văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đúng quy định, khả thi trong quá trình thực hiện.

b) Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật

- Rà soát văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND xã ban hành phù hợp với nhiệm vụ theo dõi thi hành pháp luật lĩnh vực trọng tâm của xã.

- Tiếp nhận xử lý thông tin về theo dõi thi hành pháp luật và hướng dẫn nghiệp vụ theo dõi thi hành pháp luật.

- Tăng cường kỷ luật, nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cấp, các ngành trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng pháp luật với thi hành pháp luật.

- Đẩy mạnh hiệu lực, hiệu quả trong tổ chức thi hành pháp luật, hoàn thiện cơ chế thực hiện pháp luật nghiêm minh, nhất quán, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật.

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và sự đồng thuận xã hội, nâng cao nhận thức của toàn xã hội về tầm quan trọng của cải cách thể chế. Nâng cao chất lượng ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngay từ khâu soạn thảo cho tới quá trình tổ chức thực thi.

- Tăng cường nguồn lực cho việc triển khai thi hành pháp luật; kiện toàn tổ chức, đào tạo đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật, cán bộ làm công tác pháp chế nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao; công tác theo dõi việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn xã.

c) Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, đa dạng hóa nội dung và hình thức tuyên truyền gắn với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức và ý thức pháp luật của Nhân dân trên địa bàn xã; lồng ghép công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính với công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước thuộc phạm vi quản lý.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Thường xuyên rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trong quá trình thực hiện, qua đó, kiến nghị cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định trong lĩnh vực kinh doanh một cách thực chất, hiệu quả; kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ thủ tục hành chính, quy định không cần thiết. Tiếp tục rà soát, thống kê và đơn giản hóa các thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước trên tất cả lĩnh vực.

b) Thường xuyên, kịp thời, cập nhật, công khai thủ tục hành chính dưới nhiều hình thức khác nhau, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong tìm hiểu và thực hiện thủ tục hành chính.

c) Nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp; đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm hành chính công, trong đó tập trung vào một số nhiệm vụ sau:

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc các ngành nâng cao hiệu quả trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử theo quy định tại Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tập trung thực hiện việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; người dân, doanh nghiệp không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp thuận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó (trừ trường hợp cần thiết). Từ đó, người dân được khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được cung cấp trước đó; tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Bố trí đủ trang thiết bị tại Trung tâm hành chính công để người dân vẫn có thể tự thực hiện việc nộp hồ sơ dịch vụ công trực tuyến, đảm bảo công chức không làm thay người dân.

- Tăng cường công tác tuyên truyền đến người dân việc thực hiện thủ tục hành chính bằng nhiều hình thức thiết thực, hiệu quả như: tuyên truyền trên phương tiện thông tin đại chúng; phát huy tối đa vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong tuyên truyền, hỗ trợ người dân tự thực hiện dịch vụ công trực tuyến; hướng dẫn người dân thực hiện thủ tục hành chính qua zalo, số điện thoại đường dây nóng của Trung tâm hành chính công...

- Thường xuyên theo dõi, chấn chỉnh tác phong, lề lối và thái độ làm việc của công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm hành chính công; xây dựng đội ngũ công chức, viên chức chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tình phục vụ Nhân dân.

d) Đẩy mạnh công tác truyền thông để từng bước nâng cao trình độ, nhận thức và kỹ năng cho người dân, chuyển từ “công dân truyền thống” giao dịch trực tiếp, sang “công dân điện tử”, tiếp cận ứng dụng công nghệ thông tin trong các giao dịch trực tuyến. Đồng thời, tiếp tục rà soát, đề xuất đơn giản hóa quy trình, phương thức giao dịch trực tuyến để người dân dễ tiếp cận, dễ thực hiện.

đ) Đổi mới toàn diện việc tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả thực hiện thủ tục hành chính theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Tổ chức sắp xếp, kiện toàn các cơ quan hành chính nhà nước của xã:

- Thực hiện quyết liệt, có hiệu quả chủ trương tinh giản, sắp xếp tổ chức bộ máy của các cơ quan, tổ chức theo hướng “Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả”, cải cách sâu rộng quản trị nhà nước, minh bạch hoá, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, phát huy tính chủ động, sáng tạo, tự lực, tự cường và trách nhiệm giải trình của các cấp, nhất là người đứng đầu; xoá bỏ cơ chế xin - cho.

- Thực hiện tốt các chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của xã.

b) Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước và kết hợp kiểm tra nhiệm vụ phân cấp nhằm đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính, chủ động nâng cao năng lực của từng cấp, từng ngành trong cải cách hành chính. Theo đó, cần tăng cường phân cấp cho các địa phương trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội để tăng tính chủ động trong quản lý theo lãnh thổ.

c) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đối với các cơ quan, đơn vị trong việc sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, đảm bảo các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn xã hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

d) Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ theo phân cấp quản lý nhà nước, đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính, chủ động nâng cao năng lực của từng ban, ngành trong cải cách hành chính.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ, công chức, viên chức các ngành theo vị trí việc làm, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu. Hoàn

thành việc sắp xếp, bố trí công chức, viên chức đúng Đề án vị trí việc làm được phê duyệt.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; kiên quyết khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, sợ sai, sợ trách nhiệm, góp phần cải thiện hiệu quả làm việc trong các cơ quan hành chính, nâng cao trách nhiệm và sự chuyên nghiệp của cán bộ, công chức.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có nền tảng vững chắc về tư tưởng chính trị, chuyên môn, có phẩm chất đạo đức tốt, tinh thần trách nhiệm cao, dám nghĩ, dám làm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách; có khả năng tư duy độc lập, sáng tạo và dám đưa ra những giải pháp đột phá, nhất là trong xử lý những tình huống phức tạp, hiểm nghèo; có cơ chế, chính sách tạo động lực, bảo vệ cán bộ, công chức làm việc, cống hiến, vì lợi ích chung.

- Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phong trào khởi nghiệp, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế tri thức, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, các ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật, công nghệ và các ngành mới.

- Thực hiện nghiêm các quy định về quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý; thực hiện tốt các chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của xã.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức gắn với đổi mới nội dung và chương trình, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng theo hướng cập nhật hóa, hiện đại hóa, chú trọng bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp, ứng xử và hội nhập quốc tế; giáo dục phẩm chất đạo đức; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cán bộ, công chức, viên chức sau sắp xếp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của vị trí việc làm đề cơ quan, tổ chức, đơn vị hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân sai phạm, những cán bộ, công chức, viên chức không làm được việc. Đồng thời, thực hiện chế độ tốt chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, chính sách trọng dụng người có phẩm chất, năng lực nổi trội”.

5. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan Nhà nước và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Có giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt, kịp thời hơn nữa để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm; lấy đầu tư công dẫn dắt đầu tư tư, tăng cường hợp tác công tư.

- Tạo môi trường thuận lợi, khuyến khích phát triển mạnh mẽ doanh nghiệp tư nhân thực sự là một động lực quan trọng của nền kinh tế. Tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10/10/2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới.

- Đẩy mạnh truyền thông, xây dựng văn hóa tiết kiệm, chống lãng phí; kết hợp thanh tra và xử lý nghiêm các vi phạm gây lãng phí lớn.

- Chủ động ban hành triển khai thực hiện hiệu quả các văn bản về quản lý, sử dụng tài sản công, đảm bảo nội dung và công khai theo quy định.

- Tăng cường các biện pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi tiêu ngân sách, thực hiện công khai ngân sách và quản lý, giám sát việc chi tiêu ngân sách theo đúng chế độ, định mức nhà nước quy định.

6. Chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước

- Đẩy mạnh chuyển đổi số một cách sâu rộng, toàn diện, bứt phá, nhất là xây dựng thể chế số thông thoáng, hạ tầng số hiện đại, nền kinh tế số rộng khắp, nhân lực số chất lượng cao, bảo đảm an ninh, an toàn mạng. Tập trung số hóa toàn diện hoạt động quản lý nhà nước, phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số, xã hội số, công dân số.

- Phối hợp hoàn thiện phát triển hạ tầng dữ liệu, xây dựng và đưa vào khai thác Kho dữ liệu dùng chung và Cổng dịch vụ dữ liệu mở của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai hiệu quả đề án “Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số năm 2025, định hướng đến năm 2030”...

- Tiếp tục đổi mới, thúc đẩy ở mức cao nhất chương trình chuyển đổi số trong các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tin học hoá trong công tác giám sát, đánh giá đầu tư.

- Tăng cường kết nối, liên thông dữ liệu của ngành, lĩnh vực với Trung tâm giám sát, điều hành thông minh của tỉnh (IOC) để tăng hiệu quả hoạt động, phân tích và khai thác dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo xã.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động chuyên môn, trong đó, tập trung một số nội dung như: chứng thực bản sao điện tử; chữ ký số; xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng; các hoạt động kiểm tra được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý...

- Phấn đấu hoàn thành việc thu thập, chuẩn hóa, kết nối và chia sẻ dữ liệu trên các lĩnh vực liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp gồm: Giải quyết thủ tục hành chính, hộ tịch, đất đai, giáo dục và đào tạo, y tế, nông nghiệp.

- Triển khai ứng dụng AI vào các hệ thống thông tin dùng chung theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ, tập trung vào chức năng hỗ trợ tra cứu văn bản, phân tích dữ liệu, tổng hợp báo cáo, nhắc việc tự động và hỗ trợ xử lý hồ sơ hành chính.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Tập trung chỉ đạo quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm các nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2026; đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng nhiệm vụ đề ra theo kế hoạch.

- Tăng cường công tác chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính từ xã đến cơ sở. Thủ trưởng các ngành xã chịu trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện Kế hoạch trong phạm vi quản lý; xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng kế hoạch cụ thể trong từng ngành, từng lĩnh vực.

- Phân công, phối hợp thống nhất, rõ thẩm quyền, trách nhiệm cụ thể giữa các cơ quan chủ trì triển khai các nội dung cải cách hành chính để bảo đảm Kế hoạch được triển khai đồng bộ, thống nhất theo lộ trình và mục tiêu đề ra. Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính hàng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng trong cải cách hành chính.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền cải cách hành chính trên tất cả các lĩnh vực bằng nhiều giải pháp phù hợp để mỗi cán bộ, công chức, viên chức và người dân, doanh nghiệp nhận thức đúng, đồng thuận, chấp hành các chủ trương, chính sách, nội dung cải cách hành chính của Đảng, Nhà nước và của địa phương.

- Tăng cường công tác kiểm tra cải cách hành chính, trong đó cần đẩy mạnh công tác kiểm tra đột xuất để có thể đánh giá đúng thực chất kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị. Qua đó, xử lý nghiêm và kịp thời đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm trong thực thi công vụ; tiêu cực, sách nhiễu người dân, doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, nhất là công nghệ thông tin, truyền thông, công nghệ số trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động và nâng cao chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước. Trong đó, tập trung triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Bố trí đủ nguồn lực tài chính và nhân lực cho cải cách hành chính.

(Kế hoạch triển khai các hoạt động cụ thể được nêu tại Phụ lục kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các ngành xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và nhiệm vụ được nêu tại Kế hoạch này tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2026 tại cơ quan, đơn vị.

2. Phòng Văn hóa – Xã hội xã theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Kế hoạch; chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính và công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính trên địa bàn xã. Tham mưu thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực cải cách tổ chức bộ máy; cải cách chế độ công vụ. Tham mưu thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số.

3. Văn phòng HĐND & UBND xã chủ trì, phối hợp tham mưu thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực cải cách thể chế.

4. Phòng Kinh tế cân đối, tham mưu Ủy ban nhân dân xã quyết định phân bổ ngân sách thực hiện công tác cải cách hành chính theo kế hoạch này; chủ trì, phối hợp tham mưu thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực cải cách tài chính công.

5. Trung tâm phục vụ hành chính công chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 của UBND xã Phú Mỹ. Trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc yêu cầu các ngành xã kịp thời phản ánh, đề xuất sửa đổi (qua Phòng Văn hóa – Xã hội) để bổ sung cho phù hợp./.